

SỐ 357

KINH NHƯ LAI TRANG NGHIÊM TRÍ TUỆ QUANG MINH NHẬP NHẤT THIỆT PHẬT CẢNH GIỚI

*Hán dịch: Đời Nguyên Ngụy, Tam tạng Đàm Ma Lưu
Chi, người nước Thiên Trúc.*

QUYỂN THƯỢNG

Tôi nghe như vậy:

Một thuở nọ, Đức Thế Tôn cùng với hai vạn năm ngàn vị Tỳ-kheo ở cung điện pháp giới Tầng trên tầng thứ tư trong núi Thứu Đầu thuộc thành Vương-xá. Các vị Tỳ-kheo đều là bậc A-la-hán, đã dứt sạch các lậu, không còn phiền não, tâm được tự tại, tâm hoàn toàn được giải thoát, tuệ hoàn toàn được giải thoát, khéo điều phục tâm, là rồng lớn trong loài người. Những việc cần làm đã làm xong, lìa các gánh nặng, đạt được tự lợi, dứt hết mọi phiền não sinh tử, khéo được chánh trí, tâm hoàn toàn vắng lặng, tự tại và đạt đến sự giải thoát rốt ráo tột cùng.

Lại có tám Đại Thanh văn, trong đó A-nhã-câu-lân làm thượng thủ. Lại có bảy mươi hai ức na-do-tha Đại Bồ-tát. Tên của các vị ấy là: Đại Bồ-tát Văn Thù Sư Lợi Pháp Vương Tử, Đại Bồ-tát Thiện Tài Công Đức, Đại Bồ-tát Phật Thắng Đức, Đại Bồ-tát Dược Vương, Đại Bồ-tát Dược Thượng v.v... Tất cả đều trụ vào địa vị Bất thoái chuyển, chuyển đại pháp luân, siêng năng học hỏi pháp môn Đại

Phương Quảng Bảo Tích, bằng với địa thứ mười Pháp Vân Cửu Cán, trí tuệ rộng lớn như núi Tu-di, tu tập rốt ráo về Không, Vô tướng, Vô nguyện, tâm không sinh tướng. Tất cả các vị đều đắc đại pháp thâm diệu sâu xa, trí tuệ rạng ngời và đều thành tựu công hạnh và oai nghi của Phật. Các Đại Bồ-tát này đều nhờ thần lực của chư Phật gia hộ, từ trăm ngàn vạn ức na-do-tha thế giới chư Phật ở phương khác đến đây tập họp. Các vị đều thành tựu các nghiệp thần thông, đều an trụ trong thực tế của pháp tánh.

Bấy giờ, Thế Tôn suy nghĩ: “Nay Ta nên chuyển pháp luân vô thượng để cho các Đại Bồ-tát mau được sức đại trí tuệ. Và muốn cho hằng hà sa các Bồ-tát có oai đức lớn, thần thông lớn trong các thế giới đến hội họp”.

Thế Tôn lại suy nghĩ: “Ta vì nói pháp môn Đại phương quảng, nên sẽ hiện điềm tướng phóng ra ánh sáng lớn. Vì sao? Vì muốn cho tất cả các Đại Bồ-tát đến đây đều thừa hỏi pháp của Ta nói”. Sau khi suy nghĩ như vậy xong, Đức Thế Tôn phóng ra vầng mây ánh sáng lớn chiếu khắp thế giới nhiều như số vi trần trong ba ngàn đại thiên, vô số không thể nghĩ bàn trong mười phương. Tức thì mỗi thế giới trong mười phương, vô số cõi Phật không thể đếm, có trăm ngàn vạn ức chúng Đại Bồ-tát nhiều như vi trần đều đến hội họp. Mỗi Bồ-tát đều dùng sức thần thông của mình đem tất cả sự cúng dường tối thắng không thể nghĩ bàn để đến cúng dường chư Phật. Mỗi vị Bồ-tát ấy theo sức bản nguyện của mình lên tòa sen, ngồi trước Như Lai và chí tâm chiêm ngưỡng Đức Phật.

Ngay lúc ấy, trên điện pháp giới tạng, có cao tòa đại bảo liên hoa tạng từ đất vọt lên, ngang rộng cả ức triệu vô số do-tuần. Hình tướng hoa ấy trên dưới cân xứng, dùng tất cả châu báu ma-ni có ánh sáng làm thể, châu báu ma-ni điện quang làm hàng rào xung quanh, dùng châu báu ma-ni quang minh bất khả tư nghì làm cọng, dùng châu báu ma-ni bất khả tư nghì vây quanh, dùng châu báu ma-ni quang minh không gì có thể thí dụ được làm chuỗi ngọc buông xuống, dùng châu báu ma-ni tự tại vương làm lưới rèm, dùng đủ các loại châu báu ma-ni đan xen vào giữa, treo vô lượng cờ phướn, lọng báu, cao tòa đại bảo liên hoa tạng ấy, xung quanh phóng ra mười vô

số trăm ngàn vạn ức triệu ánh sáng. Ánh sáng ấy chiếu khắp vô lượng thế giới ở mười phương, tức thì ở mỗi phương trong mười phương có mười ức bất khả thuyết cõi Phật, trăm ngàn vạn ức triệu, Thiên, Long, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Tứ đại thiên vương, Thích-đề-hoàn-nhân, Phạm thiên vương v.v... nhiều như số vi trần đều đến hội họp. Những chư Thiên v.v... đều ở trong cung điện báu và có vô lượng vô số Thiên nữ, trỗi trăm ngàn vạn ức triệu loại âm nhạc, vui mừng hớn hởi hiện đến chỗ Đức Phật.

Lại có các trời, rồng v.v... mỗi vị ở trong cung điện bằng hoa đến chỗ Đức Phật.

Lại có các trời, rồng v.v... mỗi vị đều ở trong cung điện bằng hoa Ưu-la-dà-bà-la-chiên-đàn-hương đến chỗ Đức Phật.

Lại có các trời, rồng v.v... mỗi vị đều ở trong cung điện báu chân châu đến chỗ Đức Phật.

Lại có các trời, rồng v.v... mỗi vị đều ở trong cung điện bằng tơ lụa ngũ sắc đến chỗ Đức Phật.

Lại có các trời, rồng v.v... mỗi vị đều ở trong cung điện bằng châu báu ma-ni quang minh đến chỗ Đức Phật.

Lại có các trời, rồng v.v... mỗi vị đều ở trong cung điện bằng châu báu vàng Diêm-phù-na-đề đến chỗ Đức Phật.

Lại có các trời, rồng v.v... mỗi vị đều ở trong cung điện bằng châu báu ma-ni tập hợp tất cả quang minh đến chỗ Đức Phật.

Lại có các trời, rồng v.v... mỗi vị đều ở trong cung điện bằng châu báu ma-ni tự tại vương đến chỗ Đức Phật.

Lại có các trời, rồng v.v... mỗi vị đều ở trong cung điện bằng châu báu như ý đến chỗ Đức Phật.

Lại có các trời, rồng v.v... mỗi vị đều ở trong cung điện bằng châu báu ma-ni anh lạc trên cổ vua Đế Thích đến chỗ Đức Phật.

Lại có các trời, rồng v.v... mỗi vị đều ở trong cung điện bằng châu báu ma-ni lớn giữa biển cả thanh tịnh phóng khắp ngàn quang minh đến chỗ Đức Phật.

Những vị ấy đều có bất khả tư nghì vô số Thiên nữ vây quanh

và trỗi lên trăm ngàn vạn ức triệu thứ âm nhạc, vui mừng hơn hờ đến chỗ Đức Phật. Đến đó họ đều trỗi lên đủ các thứ âm nhạc, vượt hơn tất cả âm nhạc thế gian, không thể nghĩ bàn, không thể tính, không thể lường, không thể đếm, để cúng dường Như Lai.

Các vị trời ấy vì sức bản nguyện, nên muốn ngồi chỗ nào đều có đầy đủ, rồi ngồi qua một bên chí tâm chiêm ngưỡng Đức Phật.

Bấy giờ, đại địa trong ba ngàn đại thiên thế giới liền biến thành vàng Diêm-phù-đàn, có đủ loại cây báu ma-ni để trang nghiêm thế giới, đủ loại cây hoa trời, đủ loại cây y phục, đủ loại cây Ưu-la-già-bà-la-chiên-đàn, đủ loại cây thơm để trang nghiêm thế giới, dùng châu báu ma-ni điện quang để làm lưới, che khắp ba ngàn đại thiên thế giới, dựng cờ báu lớn, treo các phướn lọng. Trong mỗi cây có trăm ngàn vạn ức triệu vô số Thiên nữ đều hiện nửa thân, hai tay đều cầm trăm ngàn vạn ức anh lạc báu để cúng dường rồi đứng qua một bên.

Khi ấy, trong tòa Đại bảo liên hoa tạng đại sư tử phát ra âm thanh vi diệu, nói kệ:

*Tôi nhờ lực Phật sinh
Bản nguyện nay thành tựu
Mời Nhân vương đến ngồi
Phụng thờ Lương Túc Tôn
Thân con được quý báu
Hoa thơm nhiều người ưa
Quý báu nhờ lực Phật
Xin cho con mãn nguyện
Ngồi hoa tạng sư tử
Làm đẹp đời và con
Giảng pháp mọi người nghe
Đạt được tòa sư tử
Thân con ngàn ánh sáng
Chiếu vô lượng thế giới
Xin hãy ngồi trên con
Cho tâm con vui vẻ*

*Ở đây chỗ nói pháp
Tám ức Phật đã ngồi
Xin Phật hãy mau ngồi
Giáo hóa bảo hộ con.*

Khi ấy, Thế Tôn từ chỗ ngồi đứng dậy lên tòa Đại bảo liên hoa tạng sư tử ngồi kiết già, quán sát tất cả chúng Đại Bồ-tát, muốn nói pháp thắng diệu cho Bồ-tát và liền hiện điềm tướng.

Khi ấy, các Đại Bồ-tát suy nghĩ: “Pháp vương tử Văn-thù-sư-lợi sẽ vì chúng ta mà thưa hỏi Như Lai Ứng Chánh Biến Tri về pháp môn bất sinh bất diệt. Chúng ta từ xưa đến nay đã từng nghe pháp môn thắng diệu này”. Thấy Như Lai hiện tướng như vậy và biết tâm niệm của các Đại Bồ-tát, Văn-thù-sư-lợi Pháp vương tử liền bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Pháp môn như thế nào gọi là bất sinh, bất diệt? Rồi nói kệ:

*Phật nói không sinh diệt
Tướng ấy như thế nào
Pháp nào không sinh diệt
Xin Phật cho ví dụ.
Bồ-tát và trí tuệ
Nương thần lực chư Phật
Từ vô lượng cõi đến
Xin nói pháp thắng diệu.*

Đức Phật dạy Pháp vương tử Văn-thù-sư-lợi:

–Lành thay! Lành thay! Nay Văn-thù-sư-lợi! Chỉ ông mới có thể hỏi Như Lai về pháp môn thâm sâu này.

Nay Văn-thù-sư-lợi! Ông làm an ổn cho vô lượng chúng sinh, có thể mang lại niềm vui cho vô lượng chúng sinh, thương xót vô lượng chúng sinh, tạo lợi ích rất lớn cho vô lượng chúng sinh, ban sự an vui của hàng trời, người cho vô lượng chúng sinh, làm cho các Đại Bồ-tát được cứu cánh Phật địa.

Nay Văn-thù-sư-lợi! Đối với pháp môn này, ông đừng nghi

ngờ. Nay Văn-thù-sư-lợi! Ta sẽ nói pháp “bất sinh bất diệt” cho ông, ông nên dùng trí tuệ để hiểu biết.

Nay Văn-thù-sư-lợi! Pháp “bất sinh bất diệt” tức là Như Lai Ứng Chánh Biến Tri.

Nay Văn-thù-sư-lợi! Ví như đại địa là chỗ thành hình tướng của đại Tỳ-lưu-ly. Giống như ở chỗ của cõi trời Ba Mươi Ba. Trong đại địa ấy thấy hình ảnh của Thích-đề-hoàn-nhân và Thiện pháp đường trong cõi trời Ba Mươi Ba hiện lên rõ ràng. Và thấy tất cả cảnh giới ngũ dục trong cõi trời Thích-đề-hoàn-nhân cho đến tất cả những sự vui chơi cũng đều thấy hết. Bấy giờ, chư Thiên nói với tất cả người nam, người nữ, đồng nam đồng nữ như vậy: “Các người hãy đến xem Thiện pháp đường của Thiên vương Thích-đề-hoàn-nhân và tất cả những sự vui chơi trong cảnh giới ngũ dục các Thiên vương”. Khi mọi người đã đến rồi các vị trời lại nói: “Các thiện nam, thiện nữ, nếu các người bố thí, trì giới trồng các căn lành, thì các người sẽ được ở Thiện pháp đường này và những sự vui chơi trong cảnh giới ngũ dục của cõi trời, sẽ làm Thiên vương, được quả báo và sức thần thông giống như Thích-đề-hoàn-nhân, và được thọ hưởng tất cả những gì có ở cảnh giới ngũ dục ấy”.

Nay Văn-thù-sư-lợi! Khi ấy, những thiện nam, thiện nữ, đồng nam, đồng nữ v.v... từ trong đất đại Tỳ-lưu-ly mà thấy được Thiện pháp đường của Thích-đề-hoàn-nhân trong cõi trời Ba Mươi Ba và hình ảnh vui chơi trong cảnh giới ngũ dục hiện lên rất rõ ràng, ai nấy đều rải hoa, chấp tay cúng dường và nói như vậy: “Tôi cũng sẽ được thân Thích-đề-hoàn-nhân và Thiện pháp đường cùng cảnh giới ngũ dục trong cõi trời”.

Nay Văn-thù-sư-lợi! Nhưng chúng sinh ấy đều không biết Thích-đề-hoàn-nhân, Thiện pháp đường trong cõi trời Ba Mươi Ba và cảnh giới ngũ dục, tất cả việc ấy đều từ trong đất đại Tỳ-lưu-ly hiện ra. Vì sao? Vì đất đại Tỳ-lưu-ly trong suốt nên tất cả hình tượng đều hiện lên ở trong đó.

Nay Văn-thù-sư-lợi! Nhưng vì chúng sinh ấy cầu làm thân Thích-đề-hoàn-nhân, nên đem tất cả sự tu hành bố thí, trì giới, các căn lành đã trồng, đều hồi hướng lên cõi trời Ba Mươi Ba.

Này Văn-thù-sư-lợi! Nhưng trong đất đại Tỳ-lưu-ly thật sự không có Thiện pháp đường, Thích-đề-hoàn-nhân và tất cả cảnh giới ngũ dục trong cõi trời Ba Mươi Ba. Vì đất Tỳ-lưu-ly trong suốt nên ảnh tượng hiện lên như vậy. Thiện pháp đường, Thích-đề-hoàn-nhân và cảnh giới ngũ dục trong cõi trời Ba Mươi Ba vì không thật nên không sinh không diệt. Chỉ vì đất đại Tỳ-lưu-ly trong suốt nên ảnh tượng hiện lên.

Này Văn-thù-sư-lợi! Đúng vậy! Tất cả chúng sinh nường vào tâm thanh tịnh, đúng như thật tu hành thì thấy thân Như Lai.

Này Văn-thù-sư-lợi! Vì tất cả chúng sinh nhờ sức gia trì của Như Lai mà thấy thân Như Lai, nhưng thân Như Lai không thật, không sinh, không diệt, chẳng phải có vật, chẳng phải không có vật, chẳng phải thấy được, chẳng phải không thấy được, chẳng phải có thể xem, chẳng phải không thể xem, chẳng phải có tâm, chẳng phải không có tâm, chẳng phải có thể nghĩ bàn, chẳng phải không thể nghĩ bàn, chẳng phải có, chẳng phải không.

Này Văn-thù-sư-lợi! Tất cả chúng sinh nường vào năng lực cảnh tượng pháp thân thanh tịnh của Như Lai mà được thấy pháp thân thanh tịnh chân thật của Như Lai. Rồi họ dâng cúng y báu, rải hoa, đốt hương, chấp tay cúng dường và nói như vậy: “Con cũng sẽ đạt được pháp thân thanh tịnh giống Như Lai Ứng Biến Tri”.

Này Văn-thù-sư-lợi! Nhưng những chúng sinh ấy vì cầu pháp thân thanh tịnh của Như Lai mà bố thí, trì giới, trồng các căn lành. Rồi đem căn lành này cầu trí Như Lai và mong muốn thành tựu được quả vị Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này Văn-thù-sư-lợi! Giống như trong cảnh tượng đất đại Tỳ-lưu-ly, thân của Thích-đề-hoàn-nhân nơi cõi trời Ba Mươi Ba bất động, bất sinh, tâm không hý luận, tâm không phân biệt không phân biệt, không có sự phân biệt, không suy tư, không có sự suy tư, không nghĩ bàn, vô niệm, tịch tĩnh, không sinh không diệt, không thể thấy, không thể nghe, không thể ngửi, không thể nếm, không thể xúc chạm, không có các tướng, không thể hiểu, không thể biết.

Như vậy, này Văn-thù-sư-lợi! Pháp thân thanh tịnh của Như Lai Ứng Chánh Biến Tri cũng như vậy, bất động, bất sinh, tâm không hý

luận, tâm không phân biệt, không phân biệt, không có sự phân biệt, không suy tư, không có sự suy tư, không thể nghĩ bàn, vô niệm, tịch diệt, tịnh niệm, bất sinh bất diệt, không thể thấy, không thể nghe, không thể ngửi, không thể nếm, không thể xúc chạm, không có các tướng, không thể hiểu, không thể biết.

Này Văn-thù-sư-lợi! Pháp thân của Như Lai không sinh không diệt, không đến không đi, lấy đây làm thể. Giống như bóng trong gương thế gian đều thấy, tùy theo sức tin của mỗi chúng sinh mà Như Lai thị hiện mỗi thân khác nhau, tùy theo nghiệp cảm của chúng sinh ấy có tuổi thọ dài ngắn mà Như Lai hiện thân mạng có dài ngắn, tùy theo chúng sinh có sức tin đại Bồ-đề mà Như Lai hiện thân, tùy theo chúng sinh nghe pháp tin thọ mà Như Lai hiện thân, tùy theo chúng sinh tín tâm biết pháp ba thừa mà Như Lai hiện thân, tùy theo năng lực giải thoát của chúng sinh mà Như Lai hiện thân.

Này Văn-thù-sư-lợi! Ví như hư không có trống đại diệu pháp, nhờ sức công đức của cõi trời Ba Mươi Ba mà sinh ra, rời khỏi Thiên pháp đường ở trong hư không, khi vượt qua cảnh giới của chư Thiên mà nhãn thức của các vị trời không thể thấy, không thể nhận ra được.

Này Văn-thù-sư-lợi! Khi nào trống đại diệu pháp ấy phát ra tiếng?

Này Văn-thù-sư-lợi! Vì các vị trời ấy đam mê cảnh giới ngũ dục không bao giờ xa lìa, lại thêm phóng túng, không chịu vào Thiên pháp đường để nghe pháp suy nghĩ nghĩ. Thích-đề-hoàn-nhân ấy cũng đam mê cảnh giới ngũ dục, không bao giờ lìa xa, lại thêm phóng túng, không vào Thiên pháp đường, không lên tòa để nói pháp cho chư Thiên. Khi ấy, trống đại diệu pháp không thể thấy, không thể quán nữa, vượt qua cảnh giới của mắt, mà trụ trong hư không, phát ra tiếng pháp vi diệu. Tiếng pháp vi diệu ấy vang khắp cõi trời Ba Mươi Ba với lời như vậy: “Các trời nên biết! Tất cả sắc, thanh, hương, vị, xúc pháp đều là vô thường, chớ hành phóng dật mà phước báo trời mau mất. Các trời nên biết! Tất cả hành là khổ, tất cả hành là không, tất cả hành là vô ngã. Cho nên các vị chớ hành phóng dật, mà quả báo trời hết thì sinh vào đường khổ. Các vị nên

cùng nhau bàn luận pháp, thích pháp, vui với pháp, nếm mùi vị pháp, thuận theo pháp, nhớ nghĩ pháp. Nếu các vị không muốn mãi được thọ hưởng cảnh giới ngũ dục ở cõi trời thì hãy tu hành chân chánh.

Này Văn-thù-sư-lợi! Tiếng của trống pháp ấy không thể thấy, không có sắc, không phân biệt, không có sự phân biệt, vượt hơn cảnh giới của mắt, không sinh, không diệt, xa lìa các âm thanh ngôn ngữ, xa lìa tâm, ý, ý thức.

Này Văn-thù-sư-lợi! Bấy giờ nghe tiếng trống vi diệu này, chúng trời Ba Mười Ba liền vào Thiện pháp đường để bàn luận pháp, thích pháp, vui với pháp, nếm mùi vị pháp, thuận với pháp, nhớ nghĩ pháp, lời nói đi đôi với việc làm. Khi ở các cõi trời ấy qua đời thì sinh vào những cảnh giới khác tốt đẹp hơn. Thích-đề-hoàn-nhân cũng vào Thiện pháp đường, lên tòa pháp cao để giảng nói pháp cho chúng trời.

Này Văn-thù-sư-lợi! Khi A-tu-la chiến đấu với các vị trời ấy thì sức lực của cõi trời Ba Mười Ba suy yếu, tan rã. Khi ấy trong hư không, trống pháp phát ra tiếng như vậy, A-tu-la nghe tiếng trống ấy kinh hồn khiếp vía tháo chạy vào biển lớn.

Này Văn-thù-sư-lợi! Trống đại pháp ấy không có hình tướng, không có tác giả, không thể thấy, không thể quán, vốn không thật, chẳng thể nghĩ bàn, không có tâm, không có tướng, không có sắc, không có âm thanh, không có thể, không có hai, vượt qua cảnh giới của mắt.

Này Văn-thù-sư-lợi! Cõi trời Ba Mười Ba nhờ bản hạnh nghiệp nên trong hư không trống đại diệu pháp ấy phát ra tiếng, làm cho chúng trời xa lìa tất cả chướng ngại, lo buồn, không còn đắm nhiễm và được vắng lặng.

Này Văn-thù-sư-lợi! Như tiếng trống đại pháp trong hư không, không thể thấy, không thể quán, vốn không thật, chẳng thể nghĩ bàn, không có tâm, không có tướng, không có hình sắc, không có âm thanh, không có vật, không có hai, vượt qua cảnh giới của mắt, nhờ vào bản hạnh nghiệp mà trống pháp phát ra tiếng, khiến cho Thiên chúng trong cõi trời Ba Mười Ba xa lìa tất cả chướng ngại, lo buồn, được vô nhiễm tịch tĩnh.

Này Văn-thù-sư-lợi! Nếu Thiên chúng ở cõi trời Ba Mươi Ba có tâm buông lung thì trống diệu pháp phát ra âm thanh rất lớn khiến cho họ xa lìa tất cả chướng ngại lo buồn mà được vô nhiễm tịch tĩnh.

Này Văn-thù-sư-lợi! Cũng như vậy, đối với pháp thân thanh tịnh của Như Lai Ứng Chánh Biến Tri, thì tất cả thế gian không thể thấy được, vì vốn không thật, chẳng thể nghĩ bàn, không có tâm, không có tướng, không có hình sắc, không có tự thể, không có hai, vượt qua cảnh giới của mắt.

Này Văn-thù-sư-lợi! Như chúng sinh kia nhờ vào bản hạnh nghiệp và tùy tâm tin tưởng mà được nghe tiếng của pháp, và tiếng pháp ấy khiến cho chúng sinh xa lìa tất cả chướng ngại lo buồn, không còn đắm nhiễm và trở lại thanh tịnh, vắng lặng.

Này Văn-thù-sư-lợi! Pháp thân thanh tịnh ấy không thể dùng lời nói được, cũng không có chủ thể, nhưng vì chúng sinh nhờ vào nghiệp lực, căn lành mà nghe được tiếng diệu pháp ấy và cho là Như Lai nói pháp, cho rằng thế gian có Phật.

Này Văn-thù-sư-lợi! Tất cả chúng sinh nghe tiếng của Như Lai đều được tất cả sự vui mừng. Người tin rồi khiến được hiểu đúng đắn. Nghe tiếng mà hiểu đúng đắn là thân Như Lai. Bồ-tát mới phát tâm và tất cả chúng sinh phàm phu nếu nghe Như Lai nói pháp, quan sát Như Lai thì tất cả căn lành đều được thêm lớn.

Này Văn-thù-sư-lợi! Pháp thân thanh tịnh của Như Lai Ứng Chánh Biến Tri là bất sinh bất diệt, phải nên biết như vậy.

Này Văn-thù-sư-lợi! Ví như đầu mùa hạ nhờ vào sức bản nghiệp của chúng sinh mà tất cả hạt giống như lúa mạ, cỏ cây, lùm rừng, cây thuốc ở mặt đất đều nảy mầm tăng trưởng, và làm cho chúng sinh được tất cả sự vui thích. Vì thế trong hư không phát ra gió, gió ấy tạo thành mây lớn, mây lớn đổ xuống trận mưa lớn, mưa lớn ấy chảy tràn khắp cả mặt đất, nước tràn mặt đất làm cho tất cả hạt giống phát triển tốt tươi. Khi ấy, hết thảy mọi người trong cõi Diêm-phù-đề rất vui mừng, vô cùng phấn khởi nói: “Đây là mây lớn, đây là mưa lớn”.

Này Văn-thù-sư-lợi! Khi trong hư không không mưa thì người ở cõi Diêm-phù-đề nói: “Không có mây, không có mưa”.

Này Văn-thù-sư-lợi! Khi nào trong không trung nổi mây lớn, mưa lớn khắp nơi thì khi ấy các chúng sinh đều nói: “Hiếm có mây lớn, hiếm có mưa lớn, mưa lớn khắp nơi, tràn đầy mặt đất”.

Này Văn-thù-sư-lợi! Nhưng trên hư không ấy không có mây, không có mưa.

Này Văn-thù-sư-lợi! Nhờ vào gió mà trong hư không có thể sinh khởi mây lớn, có thể sinh khởi mưa lớn.

Này Văn-thù-sư-lợi! Cũng chính vì gió ấy mà hư không không có mây, không có mưa. Vì sao? Vì do sức bản nghiệp của chúng sinh.

Này Văn-thù-sư-lợi! Như nước tụ lại trên hư không, nhờ gió đứng lại, và cũng nhờ gió mà mưa, mà người thế gian gọi là mây - mưa. Vì sao? Vì do sức bản nghiệp của chúng sinh, mà trong hư không đổ trận mưa lớn làm tràn đầy cả mặt đất.

Này Văn-thù-sư-lợi! Thật sự trong hư không ấy không có mây, không có mưa.

Này Văn-thù-sư-lợi! Tự tánh của mây, mưa lớn ấy bất sinh bất diệt, lia tâm, ý, ý thức, xa lia tướng đến đi.

Này Văn-thù-sư-lợi! Như vậy, các Đại Bồ-tát nhờ vào căn lành quá khứ tu các hạnh lành, nghe Phật giảng nói pháp đắc được đạo không chướng ngại. Tất cả chúng sinh, tất cả Thanh văn, Phật-bích-chi... trông các căn lành để cầu đạo Niết-bàn. Chúng sinh thế gian liền cho rằng Như Lai Ứng Chánh Biến Tri xuất hiện nơi đời. Như Lai nói pháp đều là lời chân thật, lời chân như, lời không khác, mà các hàng trời người xưng rằng Như Lai.

Này Văn-thù-sư-lợi! Do căn lành của chúng sinh nên pháp thân phát ra tiếng, mà các hàng trời người nói như vậy: “Như Lai nói pháp”.

Này Văn-thù-sư-lợi! Thật không có Như Lai. Vì sao? Vì pháp thân Như Lai vô tướng, lia tướng, vô xứ, lia xứ, không thật, không sinh, không diệt.

Này Văn-thù-sư-lợi! Nhưng Như Lai ấy với nhạo thuyết biện tài vì các hàng trời người mà nói pháp không có cùng tận, tùy theo điều họ được nghe, khiến cho họ đều hiểu biết.

Này Văn-thù-sư-lợi! Bồ-tát mới phát tâm và tất cả phàm phu vì nhờ vào sức bản nghiệp của chúng sinh nên thấy Như Lai nhập Niết-bàn. Như Lai nhập Niết-bàn thì không thể nào thấy được, nhưng chúng sinh kia nghĩ như vậy, liền cho là Như Lai cứu cánh Niết-bàn.

Này Văn-thù-sư-lợi! Như Lai Ứng Chánh Biến Tri chẳng sinh, chẳng tử, chẳng khởi, chẳng diệt.

Này Văn-thù-sư-lợi! Như Lai Ứng Chánh Biến Tri từ vô thủy đến nay chứng thường trụ Đại Bát-niết-bàn.

Này Văn-thù-sư-lợi! Như mây lớn kia không thật, không sinh không diệt, do hư vọng nên có như thế, nhưng vì chúng sinh vọng tưởng nên giả gọi là mây mưa như vậy.

Này Văn-thù-sư-lợi! Như Lai không thật, không sinh, không diệt, xưa nay không sinh nhưng chúng sinh theo tâm tưởng của mình mà nghe Như Lai Ứng Chánh Biến Tri hiện có nói pháp.

Này Văn-thù-sư-lợi! Ví như Đại Tự Tại Phạm thiên vương tự tại vô ngại trong mười, trăm, ngàn, vạn của ba ngàn đại thiên thế giới, quan sát xuống tất cả cung điện của các trời, cho đến cung điện của Tứ Đại Thiên vương, khi ấy Đại Tự Tại Phạm thiên vương là chủ tự tại trong mười, trăm, ngàn, vạn của ba ngàn đại thiên thế giới quán sát tất cả cung điện của các trời.

Này Văn-thù-sư-lợi! Khi ấy, tất cả chư Thiên trong cung điện đều xả bỏ tất cả kỹ nhạc trong cảnh giới ngũ dục, bỏ các niệm dục, sinh lòng đại cung kính, chấp tay cúng dường, đứng chiêm ngưỡng Đại Phạm Thiên vương.

Này Văn-thù-sư-lợi! Nhưng Đại Tự Tại Phạm Thiên vương ấy tạm thời hiện trong tất cả các cung điện.

Bấy giờ, các vị trời vì muốn sinh vào cõi Phạm nên đem tất cả căn lành hồi hướng lên Phạm thiên.

Này Văn-thù-sư-lợi! Đại Tự Tại Phạm Thiên vương là chủ của mười, trăm, ngàn, vạn trong ba ngàn đại thiên thế giới. Vị ấy ở mãi địa vị Phạm Thiên và vững trụ nơi Phạm cung, nương vào sức tự tại nguyện của mình đồng thời tùy theo căn lành của tất cả chúng sinh mà hóa làm Phạm thiên, ngày ngày quán sát tất cả cung trời, xuống đến Tứ Đại Thiên vương. Khi đó, mỗi vị đều từ bỏ tất cả kỹ

nhạc trong cảnh giới ngũ dục, xả bỏ các niệm dục, sinh lòng đại cung kính, chấp tay cúng dường, chiêm ngưỡng Đại Phạm Thiên vương. Nhưng Đại Tự Tại Phạm Thiên vương ấy ở trong tất cả các cung điện tạm thời hiện thân, mà ở cung Phạm thiên vẫn không lay động. Khi ấy, các trời vì muốn sinh vào cõi Phạm nên đem tất cả căn lành hồi hướng lên Phạm thiên.

Này Văn-thù-sư-lợi! Nhưng chỗ ấy thật không có cung điện Phạm Thiên.

Này Văn-thù-sư-lợi! Phạm thiên ấy là không, và cung điện Phạm thiên ấy đều không thật, không có danh tự, không có âm thanh, không có trụ xứ, không có tự thể, không nghĩ bàn, không tướng, lìa tâm ý, ý thức, không sinh không diệt.

Này Văn-thù-sư-lợi! Đại Phạm thiên ấy nhờ vào năng lực bản nguyện hộ trì căn lành của mình và cũng nhờ vào năng lực hộ trì căn lành của các trời nên tạm thời hiện thân trong tất cả cung điện.

Này Văn-thù-sư-lợi! Nhưng các vị trời ấy không biết thân của Phạm Thiên là rỗng không, đều không thật, không có danh tự, không có âm thanh, không có trụ xứ, không có tự thể, chẳng thể nghĩ bàn, không tướng, lìa tâm, ý, ý thức, bất sinh bất diệt.

Như vậy, này Văn-thù-sư-lợi! Như Lai Ứng Chánh Biến Tri là không, đều không thật, không có danh tự, không có âm thanh, không có trụ xứ, không có tự thể, chẳng thể nghĩ bàn, không tướng, lìa tâm, ý, ý thức, bất sinh bất diệt.

Cũng như vậy, này Văn-thù-sư-lợi! Như Lai Ứng Chánh Biến Tri căn cứ vào năng lực bản nguyện, bản hạnh của Bồ-tát mà hộ trì Bồ-tát mới phát tâm, trụ vào thừa Thanh văn và Phật-bích-chi, nhờ vào căn lành của tất cả phàm phu mà Như Lai ứng hiện trăm, ngàn, vạn thân tướng hảo trang nghiêm, giống như bóng trong gương, đứng yên tại chỗ bất động.

Này Văn-thù-sư-lợi! Bồ-tát mới phát tâm, tất cả hàng Thanh văn, Phật-bích-chi và hạng phàm phu đều không biết Như Lai Ứng Chánh Biến Tri là rỗng không, không có, không thật, không thể thấy, không có danh tự, không có âm thanh, không có trụ xứ, không có tự thể, chẳng thể nghĩ bàn, vô tướng, lìa tâm, ý, ý thức, bất sinh

bất diệt.

Này Văn-thù-sư-lợi! Như Lai có trăm ngàn vạn ức thân tướng hảo trang nghiêm, đầy đủ tất cả công hạnh, oai nghi của Như Lai. Tùy theo lòng tin của từng loại chúng sinh mà phát ra tiếng vi diệu để nói pháp cho chúng sinh, khiến cho chúng sinh xa lìa tất cả các chướng ngại, lo buồn, được vô nhiễm tịch tĩnh. Như Lai đối với tất cả đều bình đẳng, không phân biệt, không có tâm sai khác.

Này Văn-thù-sư-lợi! Do nghĩa này nên nói bất sinh bất diệt là Như Lai.

Khi ấy Thế Tôn nói kệ:

*Như Lai không hề sinh
Các pháp cũng như vậy
Pháp thế gian không thật
Kẻ ngu lầm chấp tướng
Trong pháp thiện vô lậu
Không ai bằng Như Lai
Nhờ sức thiện pháp ấy
Hiện đời như bóng gương.*

Này Văn-thù-sư-lợi! Ví như ánh sáng mặt trời mới mọc, đầu tiên chiếu núi chúa lớn, lần lượt chiếu đến núi Chiết-ca-bà-la, núi Ma-ha-chiết-cân-ca-bà-la, kế đến chiếu các núi lớn khác, rồi chiếu các núi Hắc, đồi gò cao nguyên, cuối cùng chiếu những nơi thấp hang sâu. Này Văn-thù-sư-lợi! Ánh sáng của mặt trời ấy chẳng phân biệt, không có sự phân phân biệt, không suy nghĩ. Vì sao? Này Văn-thù-sư-lợi! Ánh sáng của mặt trời không có tâm, ý, ý thức, không sinh, không diệt, vô tướng, lìa tướng, vô niệm, lìa niệm, không hý luận, lìa hý luận, không chướng ngại, lìa chướng ngại, không trụ bờ bên này, không trụ bờ bên kia, không cao, không thấp, không trói, không mở, không biết, chẳng phải không biết, không phiền não, chẳng phải không phiền não, không thật, chẳng phải không thật, không ở bờ bên này, không ở bờ bên kia, không ở đất liền, không ở trong nước, không ở hai bên bờ, không ở giữa dòng, vô giác lìa giác, không có sắc chẳng phải không có sắc.

Này Văn-thù-sư-lợi! Vì đại địa có cao, thấp, trung bình mà ánh sáng mặt trời tùy theo mặt đất có cao, thấp, trung bình. Này Văn-thù-sư-lợi! Như Lai Ứng Chánh Biến Tri cũng vậy, không phân biệt, không có sự phân biệt, không suy nghĩ.

Này Văn-thù-sư-lợi! Vì sao? Vì Như Lai Ứng Chánh Biến Tri lìa tâm, ý, ý thức, không sinh, không diệt; không tướng, lìa tướng; không niệm, lìa niệm; không hý luận, lìa hý luận; không nhiệt não, lìa nhiệt não; không trụ bờ bên này, không trụ bờ bên kia; không cao, không thấp; không trói, không mở; không biết, chẳng phải không biết; không phiền não, chẳng phải không phiền não; chẳng phải thật ngữ, chẳng phải không thật ngữ; không ở bờ bên này, không ở bờ bên kia; không ở mặt đất, không ở trong nước; không ở hai bên bờ, không ở giữa dòng; chẳng phải Nhất thiết trí, chẳng phải không Nhất thiết trí; chẳng phải giác ngộ, chẳng phải không giác ngộ; chẳng phải người tu hành, chẳng phải người không tu hành; chẳng phải tu tập, chẳng phải không tu tập; chẳng phải niệm, chẳng phải vô niệm; chẳng phải hữu tâm, chẳng phải vô tâm; lìa tâm, chẳng phải lìa tâm; vô ý, chẳng phải vô ý; chẳng phải hại, chẳng phải không hại; chẳng phải danh, chẳng phải không danh; chẳng phải sắc, chẳng phải không sắc; chẳng nói, chẳng phải không nói; chẳng phải giả danh, chẳng phải không giả danh; chẳng phải có thể thấy, chẳng phải không thể thấy; thể tánh như vậy, chẳng phải không như vậy; chẳng nói đạo, chẳng phải không nói đạo; chẳng phải chứng quả, chẳng phải không chứng quả; chẳng phân biệt, chẳng phải không phân biệt; chẳng phải lìa phân biệt, chẳng phải không lìa phân biệt.

Này Văn-thù-sư-lợi! Vì trong vô biên pháp giới kia chúng sinh có căn tánh thượng, trung, hạ khác nhau, nên Như Lai phóng ra vầng ánh sáng mặt trời đại trí chiếu khắp chúng sinh cũng như thế. Ban đầu chiếu đến chư Bồ-tát Đại thừa có trực tâm thanh tịnh, như chiếu lên ngọn núi chúa vậy. Kế đến chiếu hàng trụ vào Phật-bích-chi thừa, rồi chiếu đến hàng trụ Thanh văn thừa, rồi lại chiếu đến những chúng sinh có đức tin trong sáng và có hạnh lành, tiếp chiếu đến những chúng sinh đắm chìm trong tà kiến. Tất cả những nơi được

vững ánh sáng Nhất thiết trí của Như Lai chiếu đến, là vì muốn tạo lợi ích cho tất cả chúng sinh, khiến cho chúng sinh ở đời vị lai có được căn lành, và làm cho căn lành ấy được tăng trưởng.

Này Văn-thù-sư-lợi! Đối với tất cả việc ấy, Như Lai đều bình đẳng với tâm xả, không phân biệt, không có tâm riêng rẽ.

Này Văn-thù-sư-lợi! Vững ánh sáng mặt trời trí tuệ của chư Phật Như Lai không có tâm phân biệt, tâm riêng rẽ như vậy. Ta không có ý niệm là phải nói diệu pháp cho chúng sinh này, không nói pháp cho chúng sinh kia.

Này Văn-thù-sư-lợi! Chư Phật Như Lai không có tâm phân biệt như vậy: “Chúng sinh này tin pháp bậc thượng, chúng sinh này tin vào pháp bậc trung, chúng sinh này tin vào pháp bậc hạ, chúng sinh này tin chánh pháp, còn chúng sinh kia chỉ tin tà pháp”.

Này Văn-thù-sư-lợi! Thật chư Phật Như Lai không có tâm phân biệt như vậy, nhưng vì chúng sinh này tin pháp bậc thượng thì nói pháp Đại thừa cho họ, chúng sinh này tin pháp bậc trung thì nói pháp Duyên giác thừa cho họ, chúng sinh này tin pháp bậc hạ thì nói pháp Thanh văn thừa cho họ, chúng sinh này tin chánh hạnh thì nói pháp tâm thanh tịnh cho họ, cho đến chúng sinh này tin tà hạnh thì tùy theo những điều họ đáng nghe mà nói pháp cho họ.

Này Văn-thù-sư-lợi! Vững ánh sáng mặt trời trí tuệ của chư Phật Như Lai không có tâm phân biệt như vậy. Vì sao? Vì vững ánh sáng mặt trời trí tuệ của chư Phật Như Lai xa lìa tất cả phân biệt, phân biệt sai khác và các hý luận.

Này Văn-thù-sư-lợi! Do các chúng sinh gieo trồng căn lành khác nhau mà vững ánh sáng mặt trời trí tuệ của chư Phật Như Lai có khác nhau.

Này Văn-thù-sư-lợi! Ví như dùng viên ngọc bảo châu như ý trong biển cả treo trên cột cờ cao, viên ngọc bảo châu như ý ấy phát ra nhiều thứ âm thanh khác nhau. Hễ chúng sinh nào nghĩ gì, cần gì và muốn việc gì, cứ như sờ cầu của mỗi chúng sinh mà nghe viên bảo châu như ý phát ra nhiều thứ âm thanh khác nhau. Nhưng thực chất bảo châu ma-ni ấy không phân biệt, không có sự phân biệt, không suy nghĩ, vô tâm, lìa tâm, xa lìa tâm, ý, ý thức.

Này Văn-thù-sư-lợi! Như Lai cũng như vậy, không phân biệt, không có sự phân biệt, không suy nghĩ, vô tâm, lìa tâm, xa lìa tâm, ý, ý thức, không thể so lường, xa lìa các so lường, không đắc, lìa đắc, gặp tham không lay, sân không động, si không chuyển, không thật, không hư dối, chẳng phải thường, chẳng phải không thường, chẳng phải chiếu, chẳng phải không chiếu, chẳng phải sáng, chẳng phải không sáng, chẳng phải giác, chẳng phải không giác, không sinh không diệt, không nghĩ bàn, không thể nghĩ bàn, vô thể, lìa thể, không thể nắm bắt, không thể lìa bỏ, không thể hý luận, không thể nói, lìa các sự nói năng, không hỷ lìa hỷ, vô sinh, không thể đếm, xa lìa các sự so lường, không đi, không có đạt đến tịch diệt, chấm dứt tất cả các nẻo, xa lìa tất cả sự nói năng. Không thể thấy, không thể quán, không thể nắm bắt, chẳng phải hư không, chẳng phải không hư không, chẳng phải có thể thấy, chẳng phải có thể nói, chẳng phải hòa hợp, chẳng phải lìa hòa hợp, chẳng phải tạo, chẳng phải tác, chẳng phải sáng tỏ, chẳng phải ô nhiễm, chẳng phải thanh tịnh, chẳng phải danh, chẳng phải sắc, chẳng phải tướng, chẳng phải không tướng, chẳng phải nghiệp, chẳng phải quả báo của nghiệp, chẳng phải quá khứ, chẳng phải vị lai, chẳng phải hiện tại, chẳng phải có phiền não, chẳng phải không phiền não, chẳng phải tịnh, chẳng phải không tịnh, chẳng phải âm thanh, xa lìa tất cả âm thanh, không ngôn, không tướng, xa lìa tất cả tướng, chẳng phải trong, chẳng phải ngoài, cũng chẳng phải chính giữa.

Này Văn-thù-sư-lợi! Trực tâm bảo châu thanh tịnh của Như Lai treo trên ngọn cờ cao đại từ bi, tùy theo chúng sinh tin những gì, chúng sinh thực hành những gì, theo đó mà nghe tiếng nói pháp đúng với tín, hạnh của mỗi chúng sinh ấy.

Này Văn-thù-sư-lợi! Đối với tất cả việc, Như Lai đều bình đẳng với tâm xả, không phân biệt, không có tâm riêng rẽ.

Này Văn-thù-sư-lợi! Ví như chúng sinh nghe tiếng vang từ một nơi nào đó phát ra. Âm thanh kia chẳng phải ở quá khứ, chẳng phải ở vị lai, chẳng phải ở hiện tại, chẳng phải ở trong, chẳng phải ở bên ngoài, chẳng phải ở giữa, hai bên mà có thể nghe được. Nó cũng chẳng phải sinh, chẳng phải diệt, chẳng phải đoạn, chẳng phải

thường, chẳng phải biết, chẳng phải không biết, chẳng phải hiểu, chẳng phải không hiểu, chẳng phải sáng, chẳng phải không sáng, chẳng phải trói, chẳng phải mở, chẳng phải hủy phạm, chẳng phải không hủy phạm, chẳng phải niệm, chẳng phải vô niệm, chẳng phải ở, chẳng phải không ở, chẳng phải trụ, chẳng phải không trụ, chẳng phải địa giới, chẳng phải thủy giới, chẳng phải hỏa giới, chẳng phải phong giới, chẳng phải hữu vi, chẳng phải vô vi, chẳng phải hý luận, chẳng phải không hý luận, chẳng phải âm thanh, chẳng phải không âm thanh, chẳng phải thấy, chẳng phải không thấy, chẳng phải văn tự, chẳng phải lời nói, chẳng phải xa lìa ngôn ngữ, chẳng tính lường, xa lìa sự tính lường, chẳng phải tướng lìa tướng, chẳng phải tịch tĩnh, chẳng phải lìa tịch tĩnh, chẳng phải dài, chẳng phải ngắn, chẳng phải tâm, chẳng phải không tâm, chẳng quán, chẳng phải không quán, chẳng phải thấy tướng, chẳng phải không thấy tướng, chẳng phải rộng không, chẳng phải không rộng không, tự thể rộng không, chẳng phải có thể niệm, chẳng phải không thể niệm, xa lìa niệm, chẳng phải có thể hiểu biết, chẳng phải không thể hiểu biết, lìa tâm, ý, ý thức, tất cả xứ đều bình đẳng, không phân biệt, lìa sự phân biệt sai khác, vượt qua ba đời.

Này Văn-thù-sư-lợi! Nhưng âm thanh vọng lại đó tùy theo mỗi loại chúng sinh với mỗi giọng nói mà nghe mỗi thứ tiếng vọng lại.

Này Văn-thù-sư-lợi! Âm thanh mà Như Lai Ứng Chánh Biến Tri nói pháp cũng như vậy, chẳng phải quá khứ, chẳng phải vị lai, chẳng phải hiện tại, chẳng phải trong, chẳng phải ngoài, chẳng phải ở giữa hai bên mà có thể nghe được. Chẳng phải sinh, chẳng phải diệt, chẳng phải đoạn, chẳng phải thường, chẳng phải biết, chẳng phải không biết, chẳng phải giác, chẳng phải không giác, chẳng phải sáng, chẳng phải không sáng, chẳng phải buộc, chẳng phải mở, chẳng phải hủy phạm, chẳng phải không hủy phạm, chẳng phải niệm, chẳng phải chẳng niệm, chẳng phải nơi chốn, chẳng phải không nơi chốn, chẳng phải trụ, chẳng phải không trụ, chẳng phải địa giới, chẳng phải thủy giới, chẳng phải hỏa giới, chẳng phải phong giới, chẳng phải hữu vi, chẳng phải vô vi, chẳng phải hý luận, chẳng phải không hý luận, chẳng phải âm thanh, chẳng phải không

có âm thanh, chẳng phải thấy, chẳng phải không thấy, chẳng phải văn tự, chẳng phải lời nói, chẳng phải lìa ngôn ngữ, chẳng phải tính lường, lìa sự tính lường, chẳng phải tướng lìa tướng, chẳng phải tịch tĩnh, chẳng phải lìa sự tịch tĩnh, chẳng phải dài, chẳng phải ngắn, chẳng phải tâm, chẳng phải không có tâm, chẳng phải quán, chẳng phải không quán, chẳng phải có thể thấy tướng, chẳng phải không thể thấy tướng, chẳng phải rộng không, chẳng phải chẳng rộng không, tự thể rộng không, chẳng phải có thể niệm, chẳng phải không thể niệm, lìa niệm, chẳng phải hiểu biết, chẳng phải không hiểu biết, lìa tâm, ý, ý thức, tất cả xứ bình đẳng không phân biệt, lìa sự phân biệt sai khác, vượt qua ba đời.

Này Văn-thù-sư-lợi! Âm thanh thuyết pháp của Như Lai Ứng Chánh Biến Tri chỉ có một, nhưng tùy theo mỗi loại chúng sinh có sự tin hiểu khác nhau nên nghe các thứ âm thanh khác nhau.

Này Văn-thù-sư-lợi! Ví như mặt đất dung nạp vạn vật, sinh trưởng tất cả lúa mạch, hoa quả, cây cỏ vườn rừng và tạo thành mọi thứ.

Này Văn-thù-sư-lợi! Mặt đất ấy không phân biệt, không phân biệt sai khác, tất cả mọi nơi đều bình đẳng, không phân biệt, không có tâm phân biệt khác, vô tâm, xa lìa tâm, ý, ý thức.

Này Văn-thù-sư-lợi! Như Lai Ứng Chánh Biến Tri cũng như vậy, nương vào Như Lai Ứng Chánh Biến Tri giữ gìn tất cả chúng sinh, sinh trưởng tất cả căn lành, xây dựng thành tựu cho tất cả. Thanh văn, Phật-bích-chi, Bồ-tát và các chúng sinh ngoại đạo dị kiến Ni-kiền-tử v.v... từ nơi tà kiến cho đến tà định tụ, có bao nhiêu căn lành thì các căn lành ấy đều được Như Lai Ứng Chánh Biến Tri giữ gìn. Tất cả đều nhờ Như Lai Ứng Chánh Biến Tri mà được tăng trưởng xây dựng thành tựu.

Này Văn-thù-sư-lợi! Nhưng Như Lai Ứng Chánh Biến Tri xa lìa tất cả phân biệt, không có sự phân biệt khác, phân biệt niệm, xa lìa tất cả tâm, ý, ý thức, không thể quán, xa lìa các sự quán, không thể thấy, xa lìa các sự thấy, không thể tư duy, xa lìa các tư duy, không thể niệm, xa lìa các niệm, tâm bình đẳng không bình đẳng, xả bỏ tất cả xứ, không phân biệt, xa lìa phân biệt sai khác.

Này Văn-thù-sư-lợi! Ví như hư không chỗ nào cũng bình đẳng, không phân biệt, không phân biệt sai khác, không sinh không diệt, chẳng phải quá khứ, chẳng phải vị lai, chẳng phải hiện tại, không thể thấy, không thể hý luận, vô sắc, không thể chỉ bày, không thể nêu ra, không thể xúc chạm, không thể giữ gìn, không thể suy lường, xa lìa sự suy lường, không thể ví dụ, xa lìa các ví dụ, không chỗ trụ, không thể nắm bắt, xa lìa tầm mắt, lìa tâm, ý, ý thức, không tướng, không có văn tự, không âm thanh, không niệm, không nắm bắt, không xả bỏ, không thể chuyển, không thể đổi, xa lìa đường ngôn ngữ, trụ tất cả xứ, nhập tất cả xứ.

Này Văn-thù-sư-lợi! Như các chúng sinh vì thấy mặt đất có cao, thấp, trung bình, nên nói hư không có cao, thấp trung bình, nhưng hư không ấy không có cao, thấp, trung bình.

Này Văn-thù-sư-lợi! Như Lai Ứng Chánh Biến Tri cũng như vậy. Đối với tất cả xứ đều bình đẳng, không phân biệt, không phân biệt sai khác, không sinh, không diệt, chẳng phải quá khứ, chẳng phải vị lai, chẳng phải hiện tại, không thể thấy, không thể hý luận, không có hình sắc, không thể chỉ bày, không thể nêu ra, không thể xúc chạm, không thể giữ gìn, không thể lường, xa sự suy lường, không thể ví dụ, xa lìa các ví dụ, không chỗ trụ, không thể nắm bắt, xa lìa tầm mắt, lìa tâm, ý, ý thức, không tướng, không có văn tự, không có âm thanh, không niệm, không nắm bắt, không xả bỏ, không thể chuyển, không thể đổi, xa lìa đường ngôn ngữ, trụ tất cả xứ, nhập tất cả xứ.

Này Văn-thù-sư-lợi! Vì tâm của chúng sinh có cao, thấp, trung bình nên mới thấy Như Lai có cao, thấp, trung bình. Nhưng sự thật Như Lai không có cao, thấp, trung bình.

Này Văn-thù-sư-lợi! Như Lai không có tâm như vậy: “Chúng sinh nào có lòng tin bậc hạ, nên Ta mới thị hiện hình sắc thấp. Chúng sinh nào có lòng tin bậc trung, Ta thị hiện hình sắc trung bình. Chúng sinh nào có lòng tin bậc cao, Ta thị hiện hình sắc cao”.

Này Văn-thù-sư-lợi! Như Lai nói pháp cũng như vậy. Này Văn-thù-sư-lợi! Như Lai không có tâm như vậy: “Đối với chúng sinh nào có lòng tin bậc hạ thì Ta nói pháp Thanh văn cho họ, chúng sinh nào

có lòng tin bậc trung bình thì Ta nói pháp Phật-bích-chi cho họ, chúng sinh nào có lòng tin bậc thượng thì Ta nói pháp Đại thừa cho họ”.

Này Văn-thù-sư-lợi! Như Lai không có tâm như vậy: “Vì chúng sinh này tin bố thí nên Ta nói Thí Ba-la-mật cho họ, vì chúng sinh này tin trì giới nên Ta nói Giới Ba-la-mật cho họ, vì chúng sinh này tin nhẫn nhục nên Ta nói pháp Nhẫn nhục Ba-la-mật cho họ, vì chúng sinh này tin tinh tấn nên Ta nói pháp Tinh tấn Ba-la-mật cho họ, vì chúng sinh này tin thiền định nên Ta nói pháp Thiền Ba-la-mật cho họ, vì chúng sinh này tin trí tuệ nên Ta nói pháp Trí tuệ Ba-la-mật cho họ”.

